

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT AN NGUYỄN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT AN NGUYỄN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AN NGUYEN INVESTMENT TRADING TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: AN NGUYEN INTECH CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108331416

3. Ngày thành lập: 21/06/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 24 LK11B, Khu Đô Thị Mới Mỗ Lao, Phường Mỗ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
2.	Bán mô tô, xe máy (trừ đầu giá)	4541
3.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
4.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
5.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
6.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
7.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
8.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
9.	Bán buôn tổng hợp (trừ hoạt động nhà nước cấm)	4690

10.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ kinh doanh vàng)	4662
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
12.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
13.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
14.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
15.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
16.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
17.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
18.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
19.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ đầu giá)	4543
20.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
21.	Lập trình máy vi tính	6201
22.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
23.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Hoạt động của các điểm truy cập Internet;	6190
24.	Xây dựng nhà các loại	4100
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
26.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
27.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
28.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522(Chính)
29.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
30.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
31.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
32.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ đầu giá)	4513
33.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
34.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ đầu giá)	4530
35.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511

36.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng;	7730
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh./.	8299
38.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
39.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
40.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
41.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
42.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
43.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
44.	Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác	9529
45.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
46.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
47.	Đại lý, môi giới, đấu giá (Không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
48.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
49.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
50.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
51.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
52.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
53.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
54.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
55.	Xây dựng công trình công ích	4220
56.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
57.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ đấu giá)	4511
58.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
59.	Phá dỡ	4311

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN QUANG TRUNG	Đội 2, Xã Xuân Trung, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	600.000.000	33,340	162721517	
2	BÙI TRỌNG HUY	Đội 1, Thôn An Tân, Xã Gia Tân, Huyện Gia Lộc, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	400.000.000	22,220	030084005026	
3	NGUYỄN TRỌNG VINH	Thôn Tân Long Mỹ, Xã Gia Lập, Huyện Gia Viễn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	400.000.000	22,220	164321583	
4	NGUYỄN NGỌC NAM	Làng Ngọc Lập, Xã Phùng Chí Kiên, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	400.000.000	22,220	145341775	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN QUANG TRUNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 08/07/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 162721517

Ngày cấp: 04/06/2010

Nơi cấp: Công an tỉnh Nam Định

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 2, Xã Xuân Trung, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 14 ngõ 36, phố Hoàng Ngọc Phách, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội